

LỄ HỘI CẦU NGƯ ĐÀ NẴNG - NHỮNG GIÁ TRỊ BỀN VỮNG

Lê Thị Thu Hiền

Nhận bài:

25 – 01 – 2018

Chấp nhận đăng:

20 – 03 – 2018

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Tóm tắt: Lễ hội Cầu ngư là một lễ hội tiêu biểu của ngư dân ven biển Đà Nẵng. Hiện nay, đô thị hóa của thành phố Đà Nẵng ngày càng mở rộng về phạm vi và đẩy mạnh về quy mô cũng như tốc độ, làm biến đổi nhiều yếu tố văn hóa truyền thống, trong đó có lễ hội Cầu ngư. Sự biến đổi diễn ra trên nhiều phương diện: thời gian, quy mô tổ chức, nghi lễ và các hoạt động hội. Nguyên nhân chính là quá trình đô thị hóa ở Đà Nẵng đã làm thu hẹp làng chài và số lượng ngư dân. Tuy nhiên, lễ hội Cầu ngư ở Đà Nẵng vẫn lưu giữ được những giá trị bền vững, góp phần tạo nên bản sắc dân tộc Việt. Bài viết này đề cập đến những giá trị tồn tại bền vững trong lễ hội Cầu ngư của cư dân ven biển Đà Nẵng. Trải qua một thời gian dài, dưới tác động ngày càng mạnh mẽ của quá trình đô thị hóa, lễ hội Cầu ngư của dân biển Đà Nẵng đã có nhiều thay đổi để thích nghi, tuy nhiên những giá trị mang tính tâm linh, giáo dục, cộng đồng, văn hóa của lễ hội vẫn luôn trường tồn mãi qua năm tháng.

Từ khóa: lễ hội; cầu ngư; lễ hội Cầu ngư; Đà Nẵng; giá trị.

1. Đặt vấn đề

Là một trong những địa phương tiêu biểu của cả nước về hiệu quả và tốc độ đô thị hóa nhanh chóng, bộ mặt thành phố Đà Nẵng đang ngày càng thay đổi không ngừng. Cũng như khá nhiều địa phương ven biển khác của Việt Nam, Đà Nẵng đã và đang chủ động trong trào lưu hướng biển, tạo xây mối quan hệ kinh tế và văn hóa biển, nhằm mục đích phát triển một cách toàn diện và bền vững Đà Nẵng trong hiện tại và lâu dài. Điều đó có nghĩa, văn hóa cư dân ven biển sẽ đóng vai trò quan trọng trong phát triển nền kinh tế nơi đây. Điển hình là lễ hội Cầu ngư của cộng đồng cư dân ven biển Đà Nẵng.

2. Khái quát về lễ hội Cầu ngư ở Đà Nẵng

Khởi thủy, lễ hội Cầu ngư ở Đà Nẵng thường diễn ra trong khoảng thời gian từ trung tuần tháng giêng đến tháng 3 âm lịch. Vào tháng Giêng, lễ hội Cầu ngư diễn ra tại làng Thanh Khê (nay thuộc phường Thanh Khê Đông và Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê), làng Tân Thái (nay thuộc phường Mân Thái, quận Sơn Trà);

tháng hai âm lịch có lễ hội Cầu ngư tại làng An Hải (nay thuộc phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà), làng Nại Hiền Đông (nay thuộc phường Nại Hiền Đông, quận Sơn Trà), làng Nam Thọ (nay thuộc phường Thọ Quang, quận Sơn Trà), làng Nam Ô (nay thuộc phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu); tháng 3 âm lịch, có lễ hội Cầu ngư ở làng Thuận Phước (nay thuộc phường Thuận Phước, quận Hải Châu)... Địa điểm tổ chức lễ hội là tại làng Ông (chủ yếu phần lễ) và bãi biển (chủ yếu phần hội). Về quy mô, thông thường các làng tuân thủ theo lệ “tam niên đáo hạn”, 3 năm cúng lớn một lần, gọi là đại lễ (với đầy đủ lễ vật, nghi thức, diễn xướng và các trò vui chơi), còn lại một năm cúng tiểu lễ, năm sau cúng trung lễ.

Yếu tố cổ truyền trong lễ hội Cầu ngư hiện nay ở dân biển Đà Nẵng còn được biểu hiện ở trình tự và nghi thức cuộc lễ, cơ bản phần lễ gồm các tiêu lễ sau:

- Lễ nghinh ông Sanh: Nghinh rước ông Sanh - Đông Hải Ngọc Lân ngoài khơi về nhập điện, chứng kiến lễ tế ông Từ - Nam Hải Ngọc Lân. Ở lễ nghinh ông Sanh, phần lớn các làng biển ở Đà Nẵng thực hiện nghi lễ này trên bờ như Thanh Khê, Mỹ Khê, Nam Thọ, Tân Thái, rất ít làng làm lễ ra khơi nghinh Ông như làng Nại Hiền Đông, Nam Ô. Đoàn rước sẽ khởi hành từ làng Ông ra đến bãi biển, cách mép nước khoảng 20m thì

* Liên hệ tác giả

Lê Thị Thu Hiền

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng

Email: lethuhiendn@gmail.com

dừng lại, thực hiện các nghi thức cúng, đọc văn tế thỉnh Đức Ông.

Ngoài ra, ở làng Thanh Khê trước đây, trước khi ra biển nghinh Thủy thần, phải tiến hành lễ vía bà Thánh phi - bà chúa Ngọc. Sau lễ nghinh Thủy thần có mời các nhà sư đến tụng kinh và hoàn kinh cầu siêu cho những người trong vạ bị mất tích trên biển. Làng Nam Thọ, Tân Thái, năm nào tổ chức lễ hội thì có thêm lễ nghinh sắc, nghinh văn trước lễ vọng và lễ xây châu hát bội vào đêm ngày thứ hai và đêm ngày thứ ba. Làng Nam Ô thì hát bội vào đêm ngày thứ hai.

- Lễ vọng: Báo cáo với các chư thần về sự kiện lễ hội Cầu ngư sắp được tổ chức.

- Lễ tế Âm linh/ Cô bác: Tế cô hồn, những ngư dân bỏ mình ngoài biển sâu, những chiến sĩ trận vong... Ở Nam Thọ, lễ tế Âm linh được cử hành luôn vào chiều ngày thứ nhất, sau lễ vọng, trong khi ở Thanh Khê lại cử hành vào sáng sớm, trước lễ chánh. Ở Nam Thọ, lễ này được thực hiện trong lǎng Âm linh bên cạnh lǎng Ông. Còn ở Thanh Khê, hai bàn hương án thiết trần theo hình chữ T, hướng mặt ra biển. Bàn dọc cúng thành hoàng bốn xứ, bàn ngang cúng âm linh.

- Lễ chánh tế: Lễ tế đức Nam Hải Ngọc Lân, ca ngợi công đức và cầu xin sự phù hộ của Đức Ngư ông. Tiếp sau đó là lễ khai trống xuống thuyền đầu năm của ngư dân.

Cùng với lễ nghi, lễ vật dâng thần vẫn theo lệ cũ, như trầu rượu, hương đèn, bánh trái, vàng mã, lốt ông, lốt ngũ quý câu trận, hình người thể nam nữ, áo binh, heo, gà...

Gắn với lễ hội Cầu Ngư cổ truyền như một thành phần không thể thiếu tạo nên nét đặc sắc, đặc trưng riêng là một số hình thức sinh hoạt văn hóa dân gian truyền thống của cư dân miền biển Đà Nẵng, chủ yếu mang tính vui chơi, giải trí, thi tài như: hát bài chòi, hát bội, kéo co, lắc thúng, đua ghe, đua thuyền, đan lưới. Gần đây còn đưa vào các môn thể thao mang tính hiện đại như đá bóng trên bãi biển hay đánh bóng chuyền.

Đặc biệt hơn cả là hình thức diễn xướng nghi lễ - hát bả trạo. Tổng hợp trong mình các yếu tố nghệ thuật dân ca, dân vũ, hát tuồng và ru kệ, hát bả trạo trở thành sắc thái riêng có của lễ hội Cầu ngư Đà Nẵng nói riêng và các tỉnh thành Nam Trung Bộ nói chung. Tuy nhiên hiện nay, lễ xây châu hát bả trạo không còn xuất hiện

nhiều trong lễ hội Cầu ngư các làng ven biển Đà Nẵng bởi thiếu vắng đội ngũ kế cận. Riêng làng Tân Thái đã thành lập một đội bả trạo vào năm 1850 và duy trì cho đến tận ngày nay dù phải trải qua bao thăng trầm. Mấy năm trở lại đây, khi vấn đề bảo tồn khôi phục các giá trị văn hóa cổ truyền dân tộc được chú trọng, ban khánh tiết một số làng đang nỗ lực cố gắng phục dựng lại diện mạo ban đầu của lễ hội Cầu ngư, hoàn chỉnh những bước cơ bản về lễ nghi ở tiến trình phân lễ, trong đó có hát bả trạo như lễ hội Cầu ngư quận Thanh Khê có mời đoàn hát bả trạo ở Hội An, tuy nhiên chỉ diễn một đoạn ngắn, không kéo dài thời gian và đầy đủ nội dung một cuộc hát bả trạo như xưa.

3. Những giá trị bền vững trong lễ hội Cầu ngư ở Đà Nẵng

Trải qua hàng trăm năm thăng trầm cùng với cuộc sống mưu sinh của người Việt nơi đầu sóng ngọn gió, lễ hội Cầu ngư ở cộng đồng cư dân ven biển Đà Nẵng không ngừng vận động, phát triển để thích nghi với biến đổi của địa phương, đất nước. Song sự vận động đó không làm thay đổi những giá trị cơ bản của lễ hội Cầu ngư đã tồn tại lâu dài trong lịch sử.

- Thứ nhất, lễ hội Cầu ngư Đà Nẵng mang giá trị về mặt tâm linh. Nó đáp ứng nhu cầu tâm linh và tâm lý cầu an cũng như nhu cầu cân bằng đời sống hiện thực với đời sống tinh thần của cư dân miền biển Đà Nẵng.

Hoạt động sống của cư dân ven biển Đà Nẵng gắn chặt với môi trường biển. Biển vừa cung cấp nguồn sống và tư liệu lao động cho con người, vừa hung tợn giáng họa cho con người, mang đến những rủi ro và hiểm họa, mà trước biển, thân phận con người quá nhỏ nhoi, yếu đuối. Mỗi khi gặp sóng to, gió lớn, người dân thường cầu cứu Đức ngư Ông - biểu tượng của sự thiêng liêng, uy quyền, cứu nhân độ thế và vì thế lễ hội Cầu ngư - lễ hội tôn vinh và cầu xin sự che chở của Đức ngư Ông - nhằm đáp ứng ước vọng thường trực của ngư dân là trời yên bể lặng, ghe thuyền ra khơi vào lộng an toàn, tôm cá đầy khoang.

Mặt khác, khẩn cầu Đức ngư Ông và các vị thần linh trong lễ hội Cầu ngư giúp cho tâm lý của ngư dân bình tĩnh, an tâm, hướng suy nghĩ đến những điều tốt đẹp cho những chuyến đi biển; đồng thời, góp phần giải tỏa những ức chế của người đi biển trước những khó khăn, thất bát, củng cố niềm tin trong tâm rằng thần linh

cũng thấu hiểu khó khăn, vất vả của con người trong cuộc sống mưu sinh, từ đó sẽ hộ trì và ban phúc.

Thứ hai, lễ hội Cầu ngư Đà Nẵng mang giá trị giáo dục, hướng về cội nguồn.

Trong tâm thức người dân đi biển nói chung và ở Đà Nẵng nói riêng, Đức ngư Ông là “*biểu tượng thần Biển đa diện: thần chủ của nghề, thần hộ mạng của người đi biển, phúc thần của làng vạn*” [2, tr.105]. Do vậy, lễ hội chính hàng năm của cư dân làng vạn Đà Nẵng - lễ hội Cầu ngư được tổ chức trang trọng, nghiêm cẩn nhằm tôn vinh và đề cao vai trò của vị thần này trong đời sống tinh thần, trong lao động sản xuất của cư dân nơi đây. Đây là dịp người dân tưởng nhớ, tỏ lòng biết ơn không chỉ đến Đức ngư Ông và những vị thần biển mà còn cả ngư dân các đời trước của các tộc họ đã bỏ mình trên biển trong cuộc mưu sinh, những người khuất mặt (người Chăm - vốn là tiền chủ của vùng đất này), những chiến sĩ tử trận vì “tận trung báo quốc” (qua lễ tế Âm linh / Cô bác). Từ đó, ý thức về đạo lí làm người, nên làm gì và không nên, không được làm gì trong xã hội. Đồng thời, với những Việt kiều sống xa quê hương, đó là dịp để họ hành hương trở về, thăm lại quê hương, gặp mặt bà con, họ hàng, hoặc chí ít là tỏ lòng thành, góp chút kinh phí tỏ lòng biết ơn vị “tổ nghề” trước đây của mình. Vì thế, lễ hội Cầu ngư của cộng đồng cư dân ven biển Đà Nẵng không chỉ nhằm cầu an, cầu mùa... mà còn mang ý nghĩa hướng về cội nguồn, khẳng định nguồn gốc cộng đồng và bản sắc văn hóa của mình.

Thứ ba, lễ hội Cầu ngư chứa đựng giá trị cổ kết cộng đồng.

Như đã đề cập ở trên, lễ hội Cầu ngư Đà Nẵng hướng con người trở về cội nguồn, về với giá trị thiêng liêng của các thế hệ cha ông, qua đó khiến người dân đi biển cảm thấy gắn bó với nhau hơn bởi có sự tương giao trong tâm thức niềm tin. Hơn nữa, lễ hội Cầu ngư là lễ hội của và thuộc về cộng đồng ngư dân Đà Nẵng nhưng đồng thời cũng là lễ hội của cả làng biển, bao gồm những thành viên làm các nghề nghiệp khác trong làng. Do đó, cả làng cùng làm cùng lo, cùng bàn tính, sắp xếp và tổ chức sao cho lễ hội có thể diễn ra một cách chu toàn, trọn vẹn và thành công nhất. Có thể nói, lễ hội Cầu ngư là công sức, tâm huyết của cả một tập thể, cộng đồng dân cư ven biển và một khi cả cộng đồng cùng lo,

cùng làm thì mối quan hệ giữa các thành viên sẽ thêm bền chặt.

Ngoài ra, những sinh hoạt văn hóa dân gian mang tính đồng đội trong phần hội của lễ hội Cầu ngư như đua thuyền, lắc thúng, kéo co, hát hò khoan..., ngoài mục đích tạo không khí vui vẻ, thi tài, rèn luyện sức khỏe còn có tác dụng đoàn kết mọi người dân trong làng vạn lại với nhau. Do đó, lễ hội Cầu ngư chính là một chất keo kết dính tạo nên sự gắn kết cộng đồng, giúp mỗi cá nhân hòa mình vào tập thể, hướng đến cội nguồn và nuôi dưỡng ý thức gắn bó với quê hương và cộng đồng của mình.

- Thứ tư, lễ hội Cầu ngư mang giá trị như một bảo tàng sống, bảo tồn những giá trị văn hóa đặc sắc của cộng đồng cư dân ven biển.

Rất nhiều các thành tố văn hóa dân gian hiện diện trong lễ hội Cầu ngư ở Đà Nẵng như lễ tế, đám rước, trang phục, diễn xướng nghệ thuật (bài chòi, hát bội, bả trạo), trò chơi dân gian (đua ghe, lắc thúng, kéo co, đập gậy) mang đậm nét văn hóa miền biển Nam Trung Bộ. Các thành tố này kết nối với nhau trong không gian lễ hội, tái hiện sinh động đời sống vật chất và tinh thần của xã hội làng vạn ở một giai đoạn cụ thể. Theo đó, lễ hội không chỉ lưu giữ mà còn là nơi trao truyền bản sắc văn hóa cộng đồng cư dân ven biển Đà Nẵng từ thế hệ này sang thế hệ khác qua từng năm.

Sự lưu truyền không chỉ thể hiện trong những hoạt động của lễ hội mà còn trong chính tâm thức của cộng đồng cư dân. Nhờ có môi trường lễ hội Cầu ngư, các hình thức nghệ thuật dân gian được tiếp nối và sáng tạo để chuyển tải những nguyện vọng và tình cảm của cộng đồng dân biển đối với các thần linh. Đơn cử như hát bả trạo. Hiện nay, hình thức diễn xướng này đã có nhiều dị bản lời ca, với nhiều nghệ nhân đang tái hiện và sáng tạo thêm các làn điệu mới, với người thể hiện chủ yếu vẫn là ngư dân nên đã đem lại hiệu quả nghệ thuật, đáp ứng nhu cầu thẩm mỹ khá cao. Các buổi biểu diễn bả trạo luôn thu hút từ người già đến người trẻ, dù đó là cuộc diễn hầu thần, đậm tính linh thiêng.

4. Kết luận

Gắn liền với cuộc sống hiểm nguy, đầy rủi ro nơi biển khơi bao la, rộng lớn của những con người thường xuyên đối diện với nắng, sóng và gió, lễ hội Cầu ngư Đà Nẵng ẩn chứa những khát vọng về một cuộc sống yên

bình, âm no, sung túc và hàm chứa những ân tình, ơn nghĩa của cư dân biển đối với Đức ngư Ông - vị Phúc thần trên biển cũng như trong làng vịnh.

Trải qua bao thăng trầm của lịch sử, lễ hội Cầu ngư ở Đà Nẵng vẫn lưu giữ nhiều yếu tố truyền thống, bảo tồn và trao truyền những giá trị quý báu cho các thế hệ dân biển kế cận. Bên cạnh đó, một số yếu tố truyền thống trong lễ hội này đã bị mai một, mất đi hoặc biến đổi sang một dạng thức khác hoặc bổ sung những yếu tố mang tính hiện đại. Diện mạo lễ hội Cầu ngư hôm nay chính là kết quả của sự vận động, thích nghi với môi trường sống mới, với hoàn cảnh kinh tế - xã hội mới. Trong hiện tại và tương lai, quá trình đô thị hóa của thành phố sẽ còn tiếp tục được đẩy mạnh và mở rộng như một quy luật tất yếu nhằm vươn đến mục tiêu xây dựng một thành phố miền Trung kiểu mẫu năng động, hiện đại. Điều đó đồng nghĩa với việc lễ hội Cầu ngư của cư dân ven biển Đà Nẵng sẽ không thể không vận động, biến đổi để tồn tại và phát triển trong môi trường đã ít nhiều khác xa với môi trường sống truyền thống. Do đó, để giá trị mang sắc thái văn hóa đặc trưng của cư dân biển Đà Nẵng này mãi trường tồn, việc bảo tồn và phát huy lễ hội Cầu ngư ở đây là một điều cần thiết nhằm xây dựng, thiết lập một nền văn hóa biển đặc sắc trong sự phát triển của một thành phố đang nỗ lực tìm

kiếm cho mình những giá trị hiện đại của một đô thị kiểu mẫu ở khu vực miền Trung.

Tài liệu tham khảo

- [1] Lê Duy Anh (2010). *Lễ hội và văn hoá dân gian xứ Quảng*. NXB Quân đội Nhân dân, Hà Nội.
- [2] Nguyễn Xuân Hương (2009). *Tín ngưỡng cư dân ven biển Quảng Nam - Đà Nẵng: Hình thái, đặc trưng và giá trị*. Từ điển Bách khoa và Viện Văn hoá, Hà Nội.
- [3] Huỳnh Phước (2010). “*Vài nét về đô thị hóa miền Trung và thành phố Đà Nẵng trong thời kỳ đổi mới*”, trong *Đô thị hóa miền Trung - Tây Nguyên và những vấn đề kinh tế - xã hội đặt ra*. NXB Chính trị - Hành chính, Hà Nội.
- [4] Thanh Tân (2018). *Về đâu, câu hát bà tra*. <http://baodanang.vn/channel/5433/201804/ve-dau-cau-hat-ba-trao-2595765/>.
- [5] Ngô Đức Thịnh (Ch.b) (2000). *Văn hóa dân gian làng ven biển*. NXB Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
- [6] Đinh Thị Trang (2014). *Tín ngưỡng thờ cá Ông ở Nam Ô*. Tạp chí Phát triển Kinh tế - Xã hội Đà Nẵng, 60, 49-53.
- [7] Đinh Thị Trang (2015). *Lăng Ông Tân Trà*. http://nguahanhson.org/index.php?option=com_content&view=article&id=933:lng-ong-tan-tra&catid=98&Itemid=146.

DA NANG CAU NGU FESTIVAL - UNSHAKEABLE VALUES

Abstract: Cau ngu festival is a typical festival of coastal fisherman in Da Nang. Nowadays, the urbanization process of Da Nang is increasingly expanding in scope, scale as well as speed, which alters many traditional cultural elements, including the Cau ngu festival. The transformation takes place in many aspects: time and scale of the festival; rituals and festival activities. The main reason is the process of urbanization in Da Nang has narrowed down the fishing villages and the number of fishermen. However, Cau ngu festival still retains its value and contribute to the identity of Vietnamese nationality. This article demonstrates the values of the sustainability in the fishery festival of Da Nang. For a long time, under the powerful impact of the urbanization process, the Cau ngu festival has made many changes to adapt, however, its values in spiritual, education, community, culture still remains over the years.

Key words: festival; Cau ngu; Cau ngu festival; Da Nang; value.